

Bản án số: 111/2023/HS-ST
Ngày 19-7-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGÔ QUYỀN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Kiên

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Tư;

Bà Hà Thị Mão.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Phạm Hùng Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 104/2023/TLST-HS, ngày 29 tháng 6 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 192/2023/QĐXXST-HS, ngày 05 tháng 7 năm 2023, đối với các bị cáo:

1. Vũ Tuấn A, sinh ngày 09 tháng 10 năm 1986 tại Hải Phòng; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Số nhà 425, đường L, phường L, quận N, thành phố H; không có nơi ở cố định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn Th và bà Nguyễn Thị H; có vợ là Trương Thị Diệu L, có hai con: Con lớn sinh năm 2008, con nhỏ sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 28-3-2023, tạm giam từ ngày 30-3-2023; có mặt.

2. Doãn Văn Th, sinh ngày 20 tháng 5 năm 1981 tại Hải Phòng; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Tổ 33, cụm 5, phường Đ, quận N, thành phố H; trú tại: Số 93A, T 2, phường Đ, quận H, thành phố H; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Doãn Văn T và bà Đinh Thị S (đã chết); có vợ là Hà Thị H; có ba con: Con lớn nhất sinh năm 2009, con nhỏ nhất sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 28-3-2023, tạm giam từ ngày 30-3-2023; có mặt.

- Người chứng kiến: Ông Nguyễn Hoàng H; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 28-3-2023, Doãn Văn Th gặp Vũ Tuấn A tại khu vực đường Văn Cao. Tại đây, Th và Tuấn A cùng rủ nhau mua ma túy về sử dụng, Tuấn A góp 300.000 đồng đưa cho Th rồi điều khiển xe mô tô BKS 15B3 - 295.02 chở Th đến khu vực đường tàu Bình Hải, phường Máy Chai, quận Ngô Quyền để mua ma túy. Khi đến nơi, Th bảo Tuấn A dừng ở quán nước đợi, còn Th tự bỏ thêm 100.000 đồng rồi đi vào gặp một người phụ nữ không quen biết hỏi mua 400.000 đồng được 01 gói ma túy đá. Th cầm số ma túy vừa mua được trong lòng bàn tay trái rồi cùng Tuấn A đi tìm nơi sử dụng. Đến khoảng 11 giờ 45 phút cùng ngày, khi Th và Tuấn A đi đến khu vực trước số nhà 87, đường Vạn Mỹ, phường Vạn Mỹ, quận Ngô Quyền, Hải Phòng thì bị tổ công tác thuộc Công an quận Ngô Quyền phát hiện bắt quả tang. Tang vật thu giữ là 01 (một) gói nilon kích thước 3 x 3 cm, bên trong chứa tinh thể màu trắng trong lòng bàn tay trái của Th và một xe mô tô BKS 15B3 - 295.02. Khám xét khẩn cấp tại nơi ở của Doãn Văn Th không thu giữ đồ vật tài sản gì liên quan đến hành vi phạm tội.

Kết luận giám định số 288/KL-KTHS ngày 30-3-2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Chất bột màu trắng gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,32 gam, là loại Methamphetamine.

Tại Bản kết luận giám định số 399/KL-KTHS(SKM) ngày 05-4-2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hải Phòng, kết luận: Xe mô tô hai bánh nhãn hiệu Yamaha, mang BKS 15B3 - 295.xx có số khung, số máy nguyên thủy của nhà sản xuất, không bị tẩy xóa hoặc sửa chữa các ký tự; giấy đăng ký mang tên là bà Trần Thị U, sinh năm 1969, nơi ở: Số 33, A 4, phường S, Quận H, thành phố H. Xác minh tại hệ thống xe tang vật xe mô tô BKS 15B3 - 295.xx không có trong cơ sở dữ liệu vật chứng.

Cáo trạng số 112/CT-VKSNNQ, ngày 27-6-2023 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền đã truy tố các bị cáo Vũ Tuấn A và Doãn Văn Th về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Các bị cáo Vũ Tuấn A và Doãn Văn Th đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền đã truy tố. Kiểm sát viên Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo Vũ Tuấn A và Doãn Văn Th như nội dung Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt các bị cáo Vũ Tuấn A và Doãn Văn Th từ 24 đến 30 tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 28-3-2023.

Miễn phạt tiền là hình phạt bổ sung và buộc các bị cáo đều phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy lượng ma túy và vỏ bao bì còn lại sau giám định đã được niêm phong

trong phong bì thư số 288/MT/PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Hải Phòng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Trong quá trình điều tra và truy tố, Cơ quan điều tra Công an quận Ngô Quyền, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về nhận định các tình tiết của vụ án:

[2] Về tội danh: Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người chứng kiến và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và được chứng minh bởi Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an quận Ngô Quyền lập hồi 12 giờ, ngày 28-3-2023, nên đủ cơ sở kết luận: Khoảng 11 giờ 45 phút, ngày 28-3-2023, tại khu vực trước cửa số nhà 87, đường Vạn Mỹ, quận Ngô Quyền, tổ công tác thuộc Công an quận Ngô Quyền bắt quả tang Vũ Tuấn A và Doãn Văn Th đã có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Lượng ma túy thu giữ của các bị cáo qua giám định đã kết luận là chất Methamphetamine, có khối lượng là 0,32 gam. Nên hành vi nêu trên của bị cáo Vũ Tuấn A và Doãn Văn Th đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, vi phạm điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Do vậy Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền truy tố các bị cáo Vũ Tuấn A và Doãn Văn Th về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến các quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy; gây mất trật tự trị an xã hội nên cần phải xử lý nghiêm, cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục đối với các bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo nên cần áp dụng cho các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

- Về vai trò của các bị cáo trong vụ án và áp dụng hình phạt:

[7] Vụ án có đồng phạm, do đó cần phân hóa vai trò của các bị cáo để có căn cứ áp dụng hình phạt cho tương xứng với tính chất, mức độ hành vi và vai trò của từng bị cáo.

[8] Trong vụ án này, các bị cáo cùng bàn bạc nhau góp tiền mua ma túy để sử dụng chung (Th góp 100.000 đồng, Tuấn A góp 300.000 đồng). Bị cáo Th là người cầm tiền trực tiếp liên hệ mua ma túy nên hành vi của bị cáo Th là tích cực hơn so với bị cáo Tuấn A. Tuy nhiên xét số tiền bị cáo Tuấn A góp để mua ma túy lại lớn hơn so với bị cáo Th nên cần đánh giá tính chất và mức độ hành vi phạm tội của hai bị cáo là ngang nhau và hình phạt áp dụng đối với hai bị cáo cũng là ngang bằng nhau là thỏa đáng.

[9] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự thì các bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng. Xét các bị cáo là người không có việc làm và thu nhập ổn định, không xác định được các bị cáo có tài sản riêng nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[10] Về xử lý vật chứng: Lượng ma túy thu được của các bị cáo còn lại sau khi giám định và vỏ bao bì được niêm phong trong phong bì thư có dấu niêm phong số 288/MT/PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hải Phòng. Đây là lượng ma túy mà các bị cáo đã tàng trữ trái phép, là vật nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy, theo quy định tại Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[11] Đối với người phụ nữ đã bán ma túy cho bị cáo Th hiện chưa xác định được lai lịch và địa chỉ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Ngô Quyền tiếp tục xác minh, điều tra làm rõ xử lý sau

[12] Đối với xe mô tô BKS 15B3 - 295.xx, quá trình điều tra Vũ Tuấn A khai nhận mượn của một người bạn tên Nh (hiện không rõ tên tuổi, địa chỉ) tại khu vực đường Văn Cao để đi công việc. Làm việc với bà Trần Thị U, sinh năm 1969, nơi ở: Số 33, A 4, phường S, quận H, Hải Phòng, bà U khai nhận đã mua chiếc xe mô tô trên từ khoảng năm 2019 sau đó bán lại cho một cửa hàng tại khu vực Cầu Niệm, Lê Chân, hiện giấy tờ mua bán xe đã mất. Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Ngô Quyền ra Quyết định tách vật chứng, tang vật thu giữ đối với xe mô tô BKS 15B3 - 295.xx.

[13] Về án phí: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; buộc các bị cáo Vũ Tuấn A và Doãn Văn Th đều phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt:

- Bị cáo Vũ Tuấn A 24 (hai mươi bốn) tháng tù, về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, ngày 28-3-2023.

- Bị cáo Doãn Văn Th 24 (hai mươi bốn) tháng tù, về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, ngày 28-3-2023.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy lượng ma túy còn lại sau giám định và vỏ bao bì đã được niêm phong trong phong bì thư số 288/MT/PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hải Phòng.

(Theo Quyết định chuyển vật chứng số 104/QĐ-VKSND ngày 27-6-2023 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền và Biên bản giao nhận vật chứng ngày 28-6-2023 giữa Công an quận Ngô Quyền và Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; buộc các bị cáo Vũ Tuấn A và Doãn Văn Th đều phải nộp mỗi người 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo đều được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TP. Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP. Hải Phòng;
- VKSND TP. Hải Phòng;
- PV 06 Công an TP. Hải Phòng;
- Công an quận Ngô Quyền;
- VKSND quận Ngô Quyền;
- Trại tạm giam Công an tp Hải Phòng;
- Chi cục THADS quận Ngô Quyền;
- Các bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Quang Kiên